TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 244 /2022/HS-ST
Ngày 09-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 03 và ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 230/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn B**, sinh năm 1971; tại Cà Mau; thường trú: ấp 4, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Tổ 8, khu phố T, phường Tân V, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: không biết chữ; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn P, sinh năm 1949 (đã chết) và bà Lưu Thị L, sinh năm 1952; vợ tên Trần Bé N, sinh năm 1971 và 01 con sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 19/3/2016 cùng đồng phạm thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với tổng số tiền 3.400.000 đồng; ngày 20/3/2016 bị Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ra quyết định tạm giữ số 76 về hành vi đánh bạc và bị khởi tố bị can theo quyết định khởi tố bị can số 137 ngày 29/3/2016. Đến ngày 18/7/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra quyết định đình chỉ điều tra bị can số 29 do chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà nước (số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và Trần Văn B chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc và chưa bị xử lý hành chính về hành vi này); ngày 20/7/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành

vi "Đánh bạc" với số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ nộp phạt; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-02-2022 cho đến nay; có mặt.

2. **Võ Thành T**, sinh năm 1975, tại Đồng Tháp; thường trú: ấp M, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Tổ 6, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 3/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Thành D, sinh năm 1923 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1932 (đã chết); vợ tên Lê T, sinh năm 1980 và 02 con sinh năm 2002 và 2005; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 14/3/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" tại Bản án số 31/2007/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2007 và đã nộp án phí năm 2007; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm tạm từ ngày 08-02-2022 cho đến nay; có mặt.

3. **Lê Văn L**, sinh năm 1978, tại Cà Mau; thường trú: ấp H, thị trấn Cái N, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; tạm trú: tổ 4, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: lớp 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Tấn L, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; vợ tên Trần Ngọc C, sinh năm 1980; có 02 người con sinh năm 2000 và năm 2003; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08-02-2022 đến ngày 17-02-2022 được thay đổi biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

4. **Đặng Văn N**, sinh năm 1975, tại Cà Mau; thường trú: ấp 10, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; tạm trú: tổ 8, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: lớp 4/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Đặng Văn L, sinh năm 1953 và bà Hiệp Thị T, sinh năm 1957; vợ tên Nguyễn Hồng L, sinh năm 1975; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 21/11/2011, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 83/2011/HS-ST, bị cáo được đặt xá ngày 31/8/2015, chấp hành xong việc nộp án phí ngày 06/02/2012, chấp hành xong việc bồi thường dân sự số tiền 26.000.000 đồng cho bị hại ngày 21/11/2013 theo biên bản về việc thỏa thuận bồi thường tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08-02-2022 đến ngày 18-3-2022 được thay đổi biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

5. **Lâm Thanh N**, sinh năm 1970, tại Đồng Tháp; thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Tổ 8, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: lớp 9/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Lâm Văn M, sinh năm 1956 (đã chết) và bà Lâm Thị T, sinh năm 1957; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08-02-2022 đến ngày 17-02-2022 được thay đổi biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

6. **Trần Bé N**, sinh năm 1971, tại Cà Mau; thường trú: ấp 4, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau; tạm trú: tổ 8, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: không biết chữ; giới tính: nữ; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn B, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946; chồng tên Trần Văn B, sinh năm 1971; có 01 con sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08-02-2022 đến ngày 17-02-2022 được thay đổi biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

7. **Lê Thị H**, sinh năm 1968, tại Kiên Giang; thường trú: ấp Canh Đền 1, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: tổ 8, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: nữ; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Tấn C, sinh năm 1946 và bà Khương Thị H, sinh năm 1946 (đã chết); chồng tên Châu Văn Đ, sinh năm 1969 (đã chết); có 02 con sinh năm 1992 và năm 1994; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08-02-2022 đến ngày 17-02-2022 được thay đổi biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

8. **Bùi Thị Tú D**, sinh năm 1976, tại Bạc Liêu; thường trú: ấp Công Điền, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: tổ 8, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: nữ; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Bùi Hiếu T, (đã chết) và bà Phan Thị N, sinh năm 1955; chồng tên Tiền Văn C, sinh năm 1978; có 02 con sinh năm 2005 và năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08-02-2022 đến ngày 17-02-2022 được thay đổi biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

9. **Châu Lên P,** sinh năm 1977, tại Kiên Giang; nghề nghiệp: công nhân; thường trú: ấp T, thị trấn S, huyện H, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: tổ 8, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: nữ; dân tộc: Khmer; tôn giáo: không; con ông D, sinh năm 1941 và bà Thị P, sinh năm 1950; chồng tên chồng Lưu Bá L, sinh năm 1973; có 03 con lớn nhất sinh năm 2000 và nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08-02-2022 đến ngày 17-02-2022 được thay đổi biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

10. **Lâm Minh L,** sinh năm 1997, tại Cà Mau; thường trú: ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau; tạm trú: tổ 8, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 03/12; giới tính: nữ; dân tộc: Khmer; tôn giáo: không; con ông Lâm T, sinh năm 1956 và bà Danh T, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08-02-2022 đến ngày 17-02-2022 được thay đổi biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn B và Trần Bé N là vợ chồng và thuê phòng trọ tại nhà trọ Nguyễn Thị B thuộc khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để ở. Các bị cáo Lê Văn L, Đặng Văn N, Bùi Thị Tú D, Lê Thị H là bạn của B và N.

Khoảng 18 giờ ngày 07/02/2022, B, N tổ chức uống rượu tại nhà và có mời L, N, D, H đến tham gia uống rượu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì B, L, N, D, H và N nghỉ uống rượu. Lúc này, L rủ N, D, H đánh bạc thắng thua bằng tiền thì N, D, H đồng ý; đồng thời hỏi B và N cho mượn phòng trọ của B và N để làm địa điểm đánh bạc thì B và N đồng ý. Năm đi bộ đến tiệm tạp hóa gần phòng trọ mua 05 bộ bài tây mang về phòng trọ cho L, N, D, H chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền đề thu tiền xâu. Sau khi N mua bài mang về phòng trọ thì B lấy 01 bộ bài tây ra để giữa phòng cho L, N, D, H chơi đánh bạc. Sau đó, lần lượt có Võ Thành T, L Thanh N, Lâm Minh L, Châu Lên P đi ngang phòng trọ của B, N, nhìn thấy trong phòng trọ có người chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền nên vào cùng tham gia chơi.

Các bị cáo L, N, D, H, T, N, L, P chơi "bài binh 06 lá" mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng do N, T, L, N thay phiên nhau làm cái để D, H, L, P cùng tham gia đặt cược. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, nhận được tin báo của nhân dân tại phòng trọ của B và N thuê ở có người tham gia chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền nên Công an phường Tân Vĩnh Hiệp tiến hành kiểm tra và phát hiện L, N, D, H, T, N, L, P đang chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền còn B và N ngồi xem mọi người chơi đánh bạc nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L, N, D, H, T, N, L, P, B, N và thu giữ: Tại vị trí L, H, D, N, P, T, L, N ngồi đánh bạc số tiền 7.500.000 đồng và 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 04 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng, 01 chiếc chiếu đã qua sử dụng.

Thu giữ các loại đồ vật, tài sản và tiền có liên quan cụ thể gồm: 58.000 đồng của Lê Văn L; 665.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen của Lâm Thanh N; 4.050.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Lâm Minh L; 4.910.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen của Võ Thành T; 6.688.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ của Đặng Văn N; 110.000 đồng của Trần Văn B.

Sau đó, Công an phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên lập hồ sơ ban đầu chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra các bị can khai nhận:

- Lê Văn L khai: Đến phòng trọ của của B để uống rượu, trong quá trình uống rượu B rủ N, D, H chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền và mang theo 558.000 đồng sử dụng hết số tiến này để đánh bạc. Trong quá trình chơi đánh bạc, L tham gia làm cái và thua số tiền 500.000 đồng. Khi công an vào kiểm tra và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, L để số tiền 58.000 đồng trên người và bị thu giữ.

- Đặng Văn N khai: Đến phòng trọ của B để uống rượu, trong khi uống rượu thì L rủ chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức "bài binh 06 lá". N và Nh là người làm cái để các bị can khác đặt cược và mang theo 4.200.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Trong quá trình chơi đánh bạc, N thắng được số tiền 3.788.000 đồng và đưa B 40.000 đồng tiền xâu. Khi công an vào kiểm tra và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, N để số tiền 1.300.000 đồng tại vị trí ngồi đánh bạc, số tiền còn lại 6.688.000 đồng để trên người và bị thu giữ.

- Lâm Thanh N khai: Phòng trọ của N gần phòng trọ của B, Nh đi ngang phòng của và nhìn thấy đánh bạc thắng thua bằng tiền nên vào tham gia chơi và cùng N làm cái để các bị can khác đặt cược, mang theo 865.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Trong quá trình chơi đánh bạc, N thắng được số tiền 200.000 đồng và đưa B 20.000 đồng tiền xâu. Khi công an vào kiểm tra và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, N để số tiền 400.000 đồng tại vị trí ngồi đánh bạc, số tiền còn lại 665.000 đồng để trên người và bị thu giữ.

- Trần Văn B khai: B thuê phòng tại nhà trọ Nguyễn Thị B để ở, Trần Bé N là vợ của B. Ngày 07/02/2022, B tổ chức uống rượu tại nhà và mời L, N tham gia. Trong khi uống rượu thị L rủ chơi đánh bài ăn tiền. N đi mua 05 bộ bài tây để L, N cùng đồng phạm đánh bạc nhằm mục đích thu tiền xâu. B và N thu được 110.000 đồng tiền xâu, tiền xâu được để trong lon tại vị trí các bị cáo ngồi đánh bạc.

- Trần Bé N khai: Năm và B thuê phòng tại nhà trọ Nguyễn Thị B để ở, B là chồng của N. Ngày 07/02/2022, B tổ chức uống rượu tại nhà và mời L, N, T, D, H tham gia. Trong khi uống rượu thị L rủ chơi đánh bài ăn tiền. N đi mua 05 bộ bài tây để L, N cùng đồng phạm đánh bạc nhằm mục đích thu tiền xâu. B và N thu được 110.000 đồng tiền xâu được để trong lon tại vị trí các bị cáo ngồi đánh bạc.

- Võ Thành T khai: Đến phòng trọ của B để uống rượu, trong khi uống rượu thì L rủ chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức "bài binh 06 lá". N, Nh là người làm cái và mang theo 6.000.000 đồng sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Trong quá trình chơi đánh bạc, T thắng được số tiền 1.210.000 đồng và đưa B 50.000 đồng tiền xâu. Khi công an vào kiểm tra và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, T để số tiền 2.300.000 đồng tại vị trí ngồi đánh bạc, để trên người 4.910.000 đồng, trong đó có 910.000 đồng sử dụng để đánh bạc còn số tiền 4.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc và bị thu giữ.

- Lê Thị H khai: H là bạn của N, đến phòng N chơi và nhìn thấy đánh bạc thắng thua bằng tiền nên vào tham gia chơi, mang theo 1.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Trong quá trình chơi đánh bạc, H thua số tiền 300.000 đồng. Khi công an vào kiểm tra và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, số tiền còn lại 700.000 đồng để tại vị trí ngồi đánh bạc và bị thu giữ.

- Bùi Thị Tú D khai: Đến phòng trọ của B để uống rượu, trong khi uống rượu thì L rủ chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức "bài binh 06 lá". D mang theo 600.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Trong quá trình chơi đánh bạc, D ké vào tụ bài của N và thua toàn bộ số tiền mang theo. Khi công an vào kiểm tra và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, D nghỉ chơi và ngồi xem mọi người chơi đánh bạc.

- Châu Lên P khai: Phòng trọ của Phi gần phòng trọ của B, P đi ngang phòng của B và nhìn thấy đánh bạc thắng thua bằng tiền nên vào tham gia chơi và mang theo 700.000 đồng sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Trong quá trình chơi đánh bạc, P thua số tiền 500.000 đồng. Khi công an vào kiểm tra và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Phi để số tiền 200.000 đồng tại vị trí ngồi đánh bạc và bị thu giữ.

- Lâm Minh L khai: Liền uống rượu về ngang phòng trọ của B và nhìn thấy đánh bạc thắng thua bằng tiền nên vào tham gia chơi, mang theo 2.650.000 đồng để đánh bạc. Trong quá trình chơi đánh bạc, L thắng được số tiền 3.700.000 đồng. Khi công an vào kiểm tra và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, L để số tiền 2.300.000 đồng tại vị trí ngồi đánh bạc, để trên người 4.050.000 đồng, trong đó có 2.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc còn số tiền 2.050.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc và bị thu giữ.

Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/02/2022 và lời khai của các bị cáo tham gia đánh bạc xác định: Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 17.931.000 đồng, trong đó: thu giữ tại vị trí đánh bạc là 7.500.000 đồng, thu giữ trên người các bị cáo là 10.321.000 đồng, tiền xâu là 110.000 đồng.

Cáo trạng số 134/CT-VKSTU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Lê Văn L, Đặng Văn N, Lâm Thanh Nh, Trần Văn B, Trần Bé N, Võ Thành T, Lê Thị H, Bùi Thị Tú D, Châu Lên P và Lâm Minh L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Lê Văn L từ 08 tháng đến 10 tháng tù;

Bị cáo Trần Bé N từ 06 tháng đến 08 tháng tù;

Bị cáo Trần Văn B hình phạt tù bằng thời gian tạm giữ, tạm giam;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Lâm Thanh Nh từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng;

Bị cáo Lê Thị H từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng;

Bị cáo Bùi Thị Tú D từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng;

Bị cáo Châu Lên P từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng;

Bị cáo Lâm Minh L từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng**.**

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Võ Thành T hình phạt tù bằng thời gian tạm giữ, tạm giam.

Bị cáo Đặng Văn N từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây loại 42 lá đã qua sử dụng; 04 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng và 01 chiếc chiếu đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 17.931.000 đồng;

- Trả lại cho bị cáo Lâm Thanh Nh 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Minh L 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen;

- Trả lại cho bị cáo Võ Thành T 01 điện thoại di động Vivo màu đen;

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn N 01 điện di động hiệu OPPO màu đỏ.

- Trả lại bị cáo Võ Thành T số tiền 4.000.000 đồng.

- Trả lại bị cáo Lâm Minh L số tiền 2.050.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị Lê Văn L, Đặng Văn N, Lâm Thanh Nh, Trần Văn B, Trần Bé N, Võ Thành T, Lê Thị H, Bùi Thị Tú D, Châu Lên P, Lâm Minh L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện

kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/02/2022, tại phòng trọ không số thuộc nhà trọ Nguyễn Thị B tại khu phố T, phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Lê Văn L, Đặng Văn N, Lâm Thanh N, Võ Thành T, Lê Thị H, Bùi Thị Tú D, Châu Lên P, Lâm Minh L tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức "bài binh 06 lá" với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 17.931.000 đồng. Bị cáo Trần Văn B và Trần Bé biết rõ L, N, Nh, T, H, D, P, L đánh bạc được thua bằng tiền nhưng B và N vẫn đồng ý để L cùng đồng phạm sử dụng phòng trọ của vợ chồng mình ở để đánh bạc được thua bằng tiền nhằm mục đích thu tiền xâu, bị cáo N đi mua 05 bộ bài tây về cho B lấy 01 bộ bài tây ra để giữa phòng cho L cùng đồng phạm sử dụng để đánh bạc, số tiền xâu thu được là 110.000 đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm tội đánh bạc. Do đó, hành vi của các bị cáo Lê Văn L, Đặng Văn N, Lâm Thanh Nh, Trần Văn B, Trần Bé N, Võ Thành T, Lê Thị H, Bùi Thị Tú D, Châu Lên P và Lâm Minh L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi đánh bạc, các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo Trần Văn B và Trần Bé N biết rõ các bị cáo khác đánh bạc tại địa điểm thuộc quyền quản lý của mình nhưng vẫn chấp nhận để thu lợi là hành vi đồng phạm. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về tính chất, động cơ, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò: Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện tội phạm. Bị cáo L là người rủ rê và cùng các bị cáo còn lại tham gia với vai trò tích cực.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn L, Lâm Thanh Nh, Trần Văn B, Trần Bé N, Lê Thị H, Bùi Thị Tú D, Châu Lên P và Lâm Minh L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Văn N và Võ Thành T thành khẩn khai báo nên

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Trần Văn B, Võ Thành T và Đặng Văn N có nhân thân xấu.

[8] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo Lê Văn L, Trần Văn B, Võ Thành T và Đặng Văn N tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Tuy nhiên, đối với các bị cáo Lâm Thanh N, Lê Thị H, Bùi Thị Tú D, Châu Lên P, Lâm Minh L cần xử phạt số tiền nhiều hơn mức đề nghị của Kiểm sát viên nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo. Đối với bị cáo Trần Bé N có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tham gia đánh bạc với vai trò giúp sức nên cần xử phạt tiền là đủ để cảnh tỉnh, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật.

[9] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bộ bài tây loại 42 lá đã qua sử dụng; 04 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng và 01 chiếc chiếu đã qua sử dụng là vật chứng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 17.931.000 đồng là phương tiện các bị cáo phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với điện thoại di động Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo Lâm Thanh N; điện thoại di động hiệu OPPO màu đen thu giữ của bị cáo Lâm Minh L; điện thoại di động Vivo màu đen thu giữ của bị cáo Võ Thành T; điện di động hiệu OPPO màu đỏ thu giữ của bị cáo Đặng Văn N; số tiền 4.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Võ Thành T và số tiền 2.050.000 đồng thu giữ của bị cáo Lâm Minh L không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn L, Đặng Văn N, Lâm Thanh N, Trần Văn B, Trần Bé N, Võ Thành T, Lê Thị H, Bùi Thị Tú D, Châu Lên Ph, Lâm Minh L phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Lê Văn L 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án; khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 08/2/2022 đến ngày 17/2/2022.

- Căn cứ Điều 328, Điều 363 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Văn B 09 (Chín) tháng 01 (Một) ngày tù, bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Văn B nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Căn cứ Điều 328, Điều 363 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Võ Thành T 09 (Chín) tháng 01 (Một) ngày tù, bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Võ Thành T nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Bé N số tiền 40.000.000 đồng;

Bị cáo Lê Thị H số tiền 40.000.000 đồng;

Bị cáo Bùi Thị Tú D số tiền 40.000.000 đồng;

Bị cáo Châu Lên P số tiền 40.000.000 đồng;

Bị cáo Lâm Minh L số tiền 40.000.000 đồng;

Bị cáo Lâm Thanh N số tiền 40.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Đặng Văn N 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án; khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/2/2022 đến ngày 18/3/2022.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây loại 42 lá đã qua sử dụng; 04 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng và 01 chiếc chiếu đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 17.931.000 đồng;

- Trả lại cho bị cáo Lâm Thanh N 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Minh L 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen;

- Trả lại cho bị cáo Võ Thành T 01 điện thoại di động Vivo màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn N 01 điện di động hiệu OPPO màu đỏ.

- Trả lại bị cáo Võ Thành T số tiền 4.000.000 đồng.

- Trả lại bị cáo Lâm Minh L số tiền 2.050.000 đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị Lê Văn L, Đặng Văn N, Lâm Thanh N, Trần Văn B, Trần Bé N, Võ Thành T, Lê Thị H, Bùi Thị Tú D, Châu Lên P, Lâm Minh L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thành Hiệp